



CÔNG TY CỔ PHẦN
ĐẦU TƯ XÂY DỰNG VÀ CÔNG NGHỆ
TIỀN TRUNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

..., ngày ... tháng ... năm ...

DỰ THẢO QUY CHẾ ĐỀ CỬ, ỨNG CỬ

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT

TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG VÀ CÔNG NGHỆ TIỀN TRUNG

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 của Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019 của nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam;
- Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ v/v quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Căn cứ Thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ Tài chính v/v hướng dẫn một số điều về Quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng;
- Căn cứ Điều lệ hiện hành của Công ty cổ phần Đầu tư Xây dựng và Công nghệ Tiên Trung (TTZ)

Để công tác bầu bổ sung/thay thế thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT), Ban kiểm soát (BKS) tại Đại hội đồng cổ đông thường niên của Công ty cổ phần Đầu tư Xây dựng và Công nghệ Tiên Trung tuân thủ các quy định hiện hành của pháp luật Việt Nam và thực hiện đúng nguyên tắc công bằng, công khai, dân chủ, đảm bảo quyền lợi hợp pháp của tất cả các cổ đông, kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua “Quy chế đề cử, ứng cử, bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát” như sau:

I. Đối tượng, phạm vi áp dụng:

1. Quy định này hướng dẫn trình tự và thủ tục đề cử, ứng cử, bầu bổ sung/thay thế thành viên HĐQT, BKS của Công ty cổ phần Đầu tư Xây dựng và Công nghệ Tiên Trung;
2. Các cổ đông, ứng cử viên tham gia đề cử, ứng cử, bầu bổ sung thành viên HĐQT, BKS có trách nhiệm thực hiện theo các nội dung của Quy chế này.

II. Quy định về đề cử, ứng cử thành viên HĐQT:

1. Số lượng, nhiệm kỳ thành viên HĐQT:

- Số lượng bầu bổ sung/thay thế thành viên HĐQT: 01 - 05 (năm) thành viên.

2. Nhiệm kỳ của thành viên HĐQT được bầu bổ sung: nhiệm kỳ 05 (năm) năm

3. Tiêu chuẩn ứng cử viên tham gia HĐQT:

Ứng viên HĐQT cần đáp ứng quy định tại khoản 1, 2 Điều 155 Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty, cụ thể:

a. Đối với thành viên HĐQT

- Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ, không thuộc đối tượng không được quản lý doanh nghiệp theo quy định tại khoản 2 Điều 17 của Luật Doanh nghiệp;
- Có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản lý kinh doanh của Công ty và có thể không phải là Cổ đông của Công ty.
- Thành viên Hội đồng quản trị công ty có thể đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị của công ty khác nhưng không vượt quá 05 (năm) công ty.
- Chủ tịch Hội đồng quản trị không được kiêm nhiệm chức danh Tổng giám đốc (Giám đốc).
- Các tiêu chuẩn khác theo yêu cầu của pháp luật (nếu có).

b. Đối với ứng viên thành viên độc lập HĐQT:

- Không phải là người đang làm việc cho công ty, công ty mẹ hoặc công ty con của công ty; không phải là người đã từng làm việc cho công ty, công ty mẹ hoặc công ty con của công ty ít nhất trong 03 (ba) năm liền trước đó;
- Không phải là người đang hưởng lương, thù lao từ công ty, trừ các khoản phụ cấp mà thành viên Hội đồng quản trị được hưởng theo quy định;
- Không phải là người có vợ hoặc chồng, bố đẻ, bố nuôi, mẹ đẻ, mẹ nuôi, con đẻ, con nuôi, anh ruột, chị ruột, em ruột là cổ đông lớn của công ty; là người quản lý của công ty hoặc công ty con của công ty;
- Không phải là người trực tiếp hoặc gián tiếp sở hữu ít nhất 01% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của công ty;
- Không phải là người đã từng làm thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát của công ty ít nhất trong 05 (năm) năm liền trước đó, trừ trường hợp được bổ nhiệm liên tục 02 (hai) nhiệm kỳ.

4. Điều kiện đề cử, ứng cử tham gia HĐQT:

- Cổ đông hoặc nhóm Cổ đông sở hữu từ 5% số cổ phần phổ thông trở lên có quyền gộp số quyền biểu quyết của từng người lại với nhau để đề cử, ứng cử viên để bầu vào HĐQT. Nguyên tắc đề cử, ứng cử như sau:

Cổ đông hoặc nhóm Cổ đông sở hữu:

- từ 5% đến dưới 10% được đề cử một (01) ứng viên;
- từ 10% đến dưới 30% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên;
- từ 30% đến dưới 40% được đề cử tối đa ba (03) ứng viên;
- từ 40% đến dưới 50% được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên;
- từ 50% đến dưới 60% được đề cử tối đa năm (05) ứng viên;
- từ 60% đến dưới 70% được đề cử tối đa sáu (06) ứng viên;
- từ 70% đến dưới 80% được đề cử tối đa bảy (07) ứng viên;
- và 80% đến dưới 90% được đề cử tối đa tám (08) ứng viên.

- Trường hợp số lượng các ứng viên HĐQT thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết, HĐQT đương nhiệm có thể đề cử thêm ứng cử viên hoặc tổ chức đề cử theo cơ chế được Công ty quy định tại Quy chế nội bộ về quản trị Công ty. Cơ chế đề cử hay cách thức HĐQT đương nhiệm đề cử ứng viên HĐQT phải được công bố rõ ràng và phải được ĐHĐCĐ thông qua trước khi tiến hành đề cử.

III. Quy định về đề cử, ứng cử thành viên BKS:

1. Số lượng, nhiệm kỳ thành viên BKS:

- Số lượng bầu bổ sung thành viên BKS: **03 thành viên.**

2. Nhiệm kỳ của thành viên BKS được bầu bổ sung: nhiệm kỳ 05 (năm) năm

3. Tiêu chuẩn ứng cử viên tham gia BKS:

Ứng viên BKS cần đáp ứng quy định tại Điều 169 Luật Doanh nghiệp, cụ thể:

- Không thuộc đối tượng theo quy định tại khoản 2 Điều 17 của Luật Doanh nghiệp;
- Kiểm soát viên phải được đào tạo một trong các chuyên ngành về kinh tế, tài chính, kế toán, kiểm toán, luật, quản trị kinh doanh hoặc chuyên ngành phù hợp với hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp;
- Trưởng Ban kiểm soát phải có bằng tốt nghiệp đại học trở lên thuộc một trong các chuyên ngành kinh tế, tài chính, kế toán, kiểm toán, luật, quản trị kinh doanh hoặc chuyên ngành có liên quan đến hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp;
- Không phải là người có quan hệ gia đình của thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc hoặc Tổng Giám đốc và người quản lý khác;
- Không phải là người quản lý công ty;
- Không phải là người trong bộ phận kế toán, tài chính của Công ty và không phải là thành viên hay nhân viên của công ty kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm toán các báo cáo tài chính của Công ty trong 03 (ba) năm liền trước đó;
- Không phải là người có liên quan với các thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác của Công ty;
- Không được là người có quan hệ gia đình của người quản lý doanh nghiệp của công ty và công ty mẹ; người đại diện phần vốn của doanh nghiệp, người đại diện phần vốn nhà nước tại công ty mẹ và tại công ty;
- Các tiêu chuẩn khác theo yêu cầu của pháp luật (nếu có).

4. Điều kiện đề cử, ứng cử tham gia BKS:

- Cổ đông hoặc nhóm Cổ đông sở hữu từ 5% số cổ phần phổ thông trở lên có quyền gộp số quyền biểu quyết lại để đề cử, ứng cử để bầu vào BKS. Nguyên tắc đề cử, ứng cử như sau:
 - từ 5% đến dưới 10% được đề cử một (01) ứng viên;
 - từ 10% đến dưới 30% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên;
 - từ 30% đến dưới 40% được đề cử tối đa ba (03) ứng viên;

- từ 40% đến dưới 50% được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên;
- từ 50% đến dưới 60% được đề cử tối đa năm (05) ứng viên.
- Trường hợp số lượng các ứng viên BKS thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết, BKS đương nhiệm có thể đề cử thêm ứng cử viên hoặc tổ chức đề cử theo cơ chế được Công ty quy định tại Quy chế nội bộ về quản trị Công ty. Cơ chế BKS đương nhiệm đề cử ứng viên BKS phải được công bố rõ ràng và phải được ĐHĐCĐ thông qua trước khi tiến hành đề cử.

IV. Hồ sơ tham gia đề cử, ứng cử thành viên HĐQT, BKS:

Hồ sơ tham gia ứng cử, đề cử thành viên HĐQT, BKS bao gồm:

- Đơn đề cử, ứng cử tham gia HĐQT, BKS;
- Sơ yếu lý lịch do ứng cử viên tự khai theo mẫu
- Bản sao có công chứng: CMND/CCCD, các bằng cấp chứng nhận trình độ văn hóa và trình độ chuyên môn.

V. Địa điểm và thời hạn nhận hồ sơ đề cử, ứng cử:

Để tạo điều kiện cho công tác tổ chức Đại hội và công bố thông tin theo quy định của pháp luật, vui lòng email hoặc gửi hồ sơ đề cử, ứng cử thành viên HĐQT, BKS về Ban Tổ chức Đại hội trước khi đại hội tiến hành bỏ phiếu bầu.

VI. Công bố thông tin ứng cử viên HĐQT, BKS:

Trường hợp đã xác định được danh sách ứng cử viên bầu bổ sung/thay thế thành viên HĐQT, BKS, Công ty phải công bố thông tin liên quan đến các ứng cử viên tối thiểu 10 (mười) ngày trước ngày khai mạc họp Đại hội đồng cổ đông trên trang thông tin điện tử của Công ty để cổ đông có thể tìm hiểu về các ứng cử viên này trước khi bỏ phiếu.

Trường hợp Đại hội thông qua nội dung chương trình miễn nhiệm, bãi nhiệm, cách chức các thành viên HĐQT và tiến hành bầu bổ sung/thay thế ngay tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thì các thông tin liên quan đến ứng cử viên và người trúng cử sẽ được công bố sau khi kết thúc cuộc họp Đại hội đồng cổ đông một cách sớm nhất theo quy định.

Ứng cử viên HĐQT phải có cam kết bằng văn bản về tính trung thực, chính xác của các thông tin cá nhân được công bố và phải cam kết thực hiện nhiệm vụ một cách trung thực, cẩn trọng và vì lợi ích cao nhất của công ty nếu được bầu làm thành viên HĐQT, BKS.

VII. Nguyên tắc bầu bổ sung/thay thế thành viên HĐQT, BKS:

Danh sách ứng cử viên thành viên HĐQT, BKS hình thành theo nguyên tắc: Dựa trên danh sách đề cử, ứng cử của Cổ đông hoặc nhóm Cổ đông đạt yêu cầu theo quy định của Pháp luật và Điều lệ Công ty. Đại hội thực hiện thông qua thủ tục miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên HĐQT, BKS theo các quy định tại Luật Doanh nghiệp.

VIII. Nguyên tắc lựa chọn các ứng cử viên trúng cử vào HĐQT, BKS:

1. Số phiếu bầu được tính theo phương thức bầu dồn phiếu, theo đó mỗi cổ đông có tổng số phiếu được quyền bầu tương ứng với tổng số cổ phần đại diện và cổ đông có quyền dồn hết tổng số phiếu được quyền bầu của mình cho một hoặc một số ứng cử viên hoặc chỉ dùng một phần số phiếu để bầu cho một số ứng cử viên.
2. Người trúng cử thành viên HĐQT, BKS được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên quy định.
3. Trường hợp có từ hai (02) ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau cho thành viên của HĐQT, BKS thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau hoặc lựa chọn theo tiêu chí trong Quy chế này hoặc Điều lệ Công ty. Trong trường hợp tiến hành bầu lại đối với các ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau, người trúng cử là người có số phiếu bầu cao hơn.
4. Việc chia số phiếu bầu cho các ứng cử viên sẽ dựa trên quy tắc làm tròn xuống đến hàng đơn vị. Số phiếu bầu dư chưa bầu cho các ứng cử viên (bao gồm số phiếu mà Cổ đông không bỏ phiếu/ Không đủ để bầu đều cho tất cả ứng viên/ Phiếu bầu dư do kết quả của quy tắc làm tròn đến hàng đơn vị) sẽ được xem là không bầu cho ứng viên nào.

IX. Hiệu lực thi hành:

Quy chế bầu cử này được Đại hội đồng cổ đông thông qua tại phần khai mạc Đại hội. Khi Quy chế được thông qua sẽ có hiệu lực thi hành ngay và bắt buộc đối với tất cả cổ đông.

Nơi nhận:

-Cổ đông Công ty

**TM.HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

HUỲNH VĂN QUẢNG

